TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/DSST
Ngày: 14/6/2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thinh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Võ Quang Truyền
2/ Bà Phạm Thị Ánh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 219/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị H.T.R.N, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, khu phố A, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh L.M.H, sinh năm 1988; địa chỉ: khu phố A, phường S, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn*: Chị Đ.T.B, sinh năm 1982 và anh T.C.T, sinh năm 1980; cùng địa chỉ: Số 42, khu phố D, phường A, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

(anh H vắng có đơn xin vắng mặt, chị B và anh Tvắng không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Do có mối quan hệ bạn bè giới thiệu, nên vào ngày 18/7/2022 chị N có cho vợ chồng anh Tín, chị B vay số tiền 1.500.000.000 đồng để anh Tín, chị B dùng vào việc đáo hạn Ngân hàng đối với khoản nợ vay của anh Tvà chị B, có giấy nhận nợ, thời hạn vay 10 ngày. Khi đến hạn chị N có đến liên hệ để lấy lại tiền thì anh Tvà chị B có trả được 300.000.000 đồng, cụ thể trả 100.000.000 đồng vào cuối tháng 7 năm 2022, còn 200.000.000 đồng vợ chồng anh Tchị B chuyển khoản cho chị N vào ngày 13/9/2022, số tiền còn nợ 1.200.000.000 đồng vợ chồng anh Tín, chị B hứa hẹn nhiều lần nhưng kéo dài đến nay chưa trả. Nay yêu cầu anh Tchị B trả số tiền 1.200.000.000 đồng vốn và tính lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng, tính từ tháng 10/2022 đến ngày xét xử xong.

Đối với bị đơn là chị Đ.T.B và anh T.C.T: Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng theo quy định, nhưng chị B và anh Tkhông trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, cũng như không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa án, không tham gia phiên họp, phiên tòa xét xử nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng quy định, thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục; Những người tham gia tố tụng nguyên đơn, đại diện nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, có đơn xin vắng mặt, bị đơn không có ý kiến, vắng mặt tại phiên tòa.

- Về nội dung: Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho chị N số tiền vốn 1.200.000.000 đồng và lãi suất theo yêu cầu của nguyên đơn. Xác định nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh L.M.H có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với chị Đ.T.B và anh T.C.T là bị đơn, Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng theo quy định, nhưng chị B và anh Tín, vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào Điều 227, 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về nội dung: Giao dịch giữa chị N với chị B và anh Tlà có thật, chị B và anh Tcó ký giấy mượn tiền của chị N.

Thể hiện, theo giấy cho mượn tiền ghi ngày 18/7/2022 chị B và anh Tcó mượn của chị N số tiền 1.500.000.000 đồng, thời gian mượn 10 ngày (đến 28/7/2022) sẽ hoàn trả đủ tiền vốn, nếu sai hẹn sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mọi chi phí phát sinh, không ghi lãi suất. Theo chị N tính đến ngày 13/9/2022 chị B và anh Tđã trả được 300.000.000 đồng, còn nợ số tiền 1.200.000.000 đồng vốn và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng, tính từ tháng 10.2022 đến ngày xét xử xong.

[3]. Đối với chị Đ.T.B và anh T.C.T, Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng chị B và anh Tkhông gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không đến Tòa án tham gia phiên họp và phiên tòa. Căn cứ vào Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự về nghĩa vụ chứng minh chứng cứ nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, nhưng bị đơn không chứng minh phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử xem như bị đơn đã từ bỏ quyền thì phải chịu hậu quả pháp lý về việc không chứng minh được chứng cứ.

[4]. Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, giấy cho mượn tiền ghi ngày 18/7/2022 không ghi lãi suất, ghi thời gian mượn 10 ngày (đến

28/7/2022) sẽ hoàn trả đủ tiền vốn, nếu sai hẹn sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mọi chi phí phát sinh. Theo chị N tính đến ngày 13/9/2022 chị B và anh Tđã trả được 300.000.000 đồng, nay yêu cầu trả 1.200.000.000 đồng vốn vay và tiền lãi tính từ tháng 10.2022 theo mức lãi suất 0,83%/tháng là có cơ sở phù hợp và có lợi cho chị B và anh Tín, nên lãi suất được tính như sau: Vốn 1.200.000.000 đồng x 0,83% x 8 tháng 14 ngày = 84.328.000 đồng; Tổng cộng vốn lãi 1.284.328.000 đồng.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị B và anh Ttrả cho chị N số tiền 1.284.328.000 đồng (trong đó vốn 1.200.000.000 đồng, lãi 84.328.000 đồng).

[5]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với những tình tiết nêu trên.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 50.529.840 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn đã nộp khi khởi kiện.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, 227, 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468, 469 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp dân sự "Hợp đồng vay tài sản" của chị H.T.R.N đối với chị Đ.T.B và anh T.C.T.

2. Buộc chị Đ.T.B và anh T.C.T có nghĩa vụ trả cho chị H.T.R.N số tiền 1.284.328.000 đồng (trong đó vốn 1.200.000.000 đồng, lãi 84.328.000 đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thì hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Án phí: Chị Đ.T.B và anh T.C.T phải chịu 50.529.840 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị H.T.R.N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.000.000 đồng theo biên lai thu số 0021077 ngày 27/10/2022.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh**;**
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS,TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thinh